

Số: 221/2021/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2021/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1998

Nơi ĐKKHKT: ấp MH, xã HL, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Anh Lê Tấn T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: ấp MT1, xã MTT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H với anh Lê Tấn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Lê Tấn T thống nhất không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Lê Tấn T thống nhất không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Lê Tấn T thống nhất không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H tự nguyện nộp số tiền án phí hôn nhân

sơ thẩm là 150.000đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số **0010333** ngày 30/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB, nên chị H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hồng Chi